

(55)

4-7-93

Học và Hành

(Cuộc nói chuyện thân mật với anh chị em cựu sinh viên Vạn Hạnh)

Santa Anna, 4-7-93

Tôn Thất Thiện

Sau đây là "bài bản hoá" của những điều tôi nói với anh em hôm đó. Cuộc nói chuyện chỉ có cách thân mật, nên tôi chỉ "bài bản hoá" tối thiểu mà thôi, và bài "bài bản hoá" này không sát 100% với bản ghi âm hôm đó. Sorry! Nói và viết là hai chuyện khác nhau! (đặc biệt về cách sắp xếp tư tưởng và cách hành văn). Triết gia Tây phương xưa nói : Scripta manent. Ta nói: Bút sa gà chết! Vì vậy khi viết không thể bùa bối, phải thận trọng, phải nghiêm túc và chải chuốt hơn!

Trước khi vào đề, tôi có vài lời bên lề để giải thích sự hiện diện của tôi ở đây hôm nay. Từ đâu năm tôi dự định hè này, thửa dịp hưu trí rảnh rang, tôi sẽ đi "Cali" thăm một số bạn bè, và nhân tiện đến dự Đại Hội với anh chị em. Nhưng tháng 5 vừa qua, tôi có người em ở Westminster mất đột ngột nên tôi phải đổi chương trình vì ngân sách tôi năm nay không có dự trù đi Cali hai lần (với một lần phải trả giá gấp đôi). Nhưng hôm ở Los Angeles gặp một số anh chị em, thấy anh chị em nhiệt tình, nên tôi quyết định vẫn giữ ý định trước, cố sắp xếp lại ngân sách để đến đây để gặp thêm nhiều anh chị em hơn nữa, và nối lại liên lạc thầy trò trong niềm vui chung sau 20 năm xa cách nhau và bắt tin của nhau.

Cũng vì lý do trên mà tôi chọn "Học và Hành" làm đề tài buổi nói chuyện thân mật này. Tôi sẽ nói nhiều về kinh nghiệm học hành của chính tôi, vì những gì tôi đã được học hồi còn nhỏ, lúc ở đại học, và lúc ra đời đã ảnh hưởng rất nhiều quan niệm của tôi về vấn đề học, đặc biệt là: học gì? học thế nào? học với ai? học để làm gì? Tôi sẽ trích dẫn nhiều câu của Khổng Tử vì tôi hằng nghĩ rằng Khổng giáo là một kho tàng triết lý quý báu, và ngày nay, tuổi 70, tuổi tùy tâm sở dục (làm theo nội tâm của mình) tôi lại càng tin như thế hơn bao giờ hết. Còn anh em thì nay vào lứa 40-50, đang ở vào lứa tuổi bất hoặc, sắp phải tri Thiên mệnh, nên phải kiểm điểm lại cuộc đời của mình để biết vị trí của mình trong Thiên Địa. Kể lại kinh nghiệm của tôi có thể giúp anh em trong việc này.

Hồi tôi học tiểu học tại trường Paul Bert (sau đổi thành Thượng Tú) ở Huế có một ông thầy đồ giạy chữ Hán, mỗi tuần một giờ. Tôi còn nhớ mấy câu cho đến bây giờ, và càng nghĩ càng thấy đúng và thẩm thiá!

1. *Tiên học lễ, hậu học văn* (đều quan trọng nhứt cần học không phải là những môn khoa học, văn chương, chuyên môn, mà là xử trí ở đời sao cho đúng; "lẽ" đây là cù xử chớ không phải cùi đầu khum núm, vái lạy).

2. *Nhân chi sơ, tính bốn thiện; tính tương cận, tập tương viễn.* (con người sinh ra bản chất tốt, nhưng cần có giáo dục nếu không tính tốt sẽ mất dần; điều này đã thúc đẩy tôi luôn luôn tìm cái tốt trong người khác hơn là cái xấu, và coi giáo dục là một chuyện quan trọng).

3. *Nhân bất học bất tri lý.* Đây là căn bản của nền giáo dục, đặc biệt là ở cấp đại học, và đề tài của suy tư của tất cả chúng ta suốt đời, từ lúc ở trường và nhất là sau khi đã ra trường. Cho nên, nội dung của buổi nói chuyện của tôi với anh chị em hôm nay (Học và Hành) sẽ xoay quanh những khái niệm Học, Tri, Lý, cùng khái niệm dính liền với Học là Hành (mà tôi sẽ nói nhiều ở phần cuối buổi nói chuyện này).

4. *Ấu bất học, lão hà vi?* (Thật là đúng lúc mình tuổi ngoài 40, và nhất là trong trường hợp mình phải tha hương cầu thực!)

Trong những điều tôi cố ý truyền lại cho anh chị em có một điều mà tôi đã thụ giáo được của các thầy tôi lúc đi học, và tôi cho là quan trọng hàng nhất trong đời, hoặc ở đại học, hoặc ở đời. Đó là: muốn tìm được giải đáp đúng, mình phải đặt câu hỏi đúng. Tại trường tôi học ở Thụy Sĩ có một giáo sư gốc Đức phải bỏ xứ đi để tránh cảnh sát và mật vụ của Hitler. Tôi nhớ ông ta mãi chỉ vì câu sau đây, mà ông nói trong một lớp hội thảo: "*If you want to get the right answer, you must ask the right question.*"

Asking the right questions là một trong những điều căn bản của nền giáo dục cấp đại học, và giáo sư tốt là giáo sư giạy cho sinh viên *What question to ask?* trong những ngành quan hệ cho công việc của mình. Giáo sư làm đúng vai trò của mình là giáo sư *không cố giạy cho sinh viên giải đáp mà chỉ nhằm giạy cho họ cách đặt câu hỏi và phương pháp tìm giải đáp để sau này sinh viên có thể tự mình tìm được giải đáp thích nghi trong mọi trường hợp mà không cần đến thầy nữa*. Sinh viên thông minh là sinh viên cũng tìm học cách đặt câu hỏi thay vì học thuộc lòng những giải đáp sẵn có vì nó chỉ có hiệu lực nhất thời và nhất sự.

Tri là biết . Biết là biết cách đặt câu hỏi.

Nhưng đặt câu hỏi để biết cái gì? Đây là câu hỏi then chốt trong nghiệp học.

Câu hỏi mình phải đặt đầu tiên là: cần biết cái gì trước? Giải đáp câu hỏi này nằm trong mấy câu đầu của sách *Dại Học*. Người ở cấp đại học là người biết:

vật hữu bản mạt, sự hữu chung thủy ; tri sở tiên hậu, tắc cận đạo hỷ.

(vật có gốc có ngọn, sự có trước có sau; biết đâu là gốc đâu là ngọn, đâu là đâu đâu là đuôi, n.l. cái gì phải làm trước (tìm trước, nhìn trước, xét trước, học trước, làm trước), cái gì phải làm sau (tìm sau, nhìn sau, xét sau, học sau, làm sau), là biết lựa chọn con đường đúng mà đi ("đạo") -- n.l. con đường lớn, con đường

chính, thay vì luẩn quẩn trong mẩy ngỏ hẻm và đường nhỏ -- , giải pháp đúng mà làm, mới thành công trong chuyện mình muốn làm, và trên đường đời.

Nói tóm: đều cần biết trước hết là: mình muốn gì? để làm gì? Đó là vấn đề mục tiêu. Mới nghe thì thấy có vẽ giản dị. Nhưng thực ra, đây là vấn đề khó nhất trong việc học cũng như trong đời sống. Muốn đạt được "đạo" như vậy phải hoặc *sinh nhì tri chi*, hoặc *học nhì tri chi*, hoặc *khốn nhì tri chi*. (nhờ bẩm tính siêu nhân mà biết, nhờ học mà biết, nhờ kinh nghiệm đắng cay ở đời mà biết).

Biết là biết đặt câu hỏi, và câu hỏi đầu tiên là câu hỏi về mục tiêu ưu tiên trong đời mình. Kế đến là: thế nào là "tri" (biết)? Khổng Tử nói:

tri chi vi tri chi; tri chi vi bất tri; thị tri giả.

(biết là mình đã biết gì, và biết là còn gì mình chưa biết, n.l. mình đã biết những gì, biết đến đâu, còn gì mình chưa biết và cần tra cứu, học hỏi thêm; như thế mới thật là biết). Ai đã học đại học, và nhất là thủ làm Master hay Ph.D., đều biết đây là điều không phải dẽ!

Tiếp theo "Tri" là "Lý". "Tri" như trên áp dụng vào "tri lý". "Lý" là gì? "Lý" không phải chỉ là lý do, nhưng mà còn là quá trình (processus). Khi chúng ta học về các môn có ghép chữ "lý" -- lý hoá, vật lý học, sinh lý học, địa lý học v.v... -- chúng ta tìm hiểu "processus", cái "thế nào" (how) cùng với cái "tại sao" (why). Hồi tôi học ở London, được học ở một trường danh tiếng, mà danh tiếng này do trường đã đào tạo rất nhiều người có danh tiếng, và họ nổi danh nhờ áp dụng nghiêm chỉnh khẩu hiệu của trường: *cognoscere rerum causas* (tiếng la tinh có nghĩa: phải tìm hiểu cái lý của sự vật). Một trong những phương pháp căn bản để "biết", và biết tường tận -- "chí tri" --, đến nơi đến chốn -- "chí thiện" -- là "cách vật": *chí tri tại cách vật*.

Tất nhiên "Tri" và "Lý", hiểu như trên, đòi hỏi ta phải học rất nhiều, rất rộng, phải "bác học". Góp khái niệm lý này vào với khái niệm *tri chi vi tri chi* và *chí tri chí thiện* thì anh chị em thấy rõ "đạo" ở cấp đại học: con đường học vấn mà mình phải đi trong nghiệp học không đồng loại với con đường dẫn xuống downtown để ăn phở, hủ tiếu, hay bún bò!

Tôi vừa dùng danh từ "vấn". Tiếng Việt (cũng như chữ Hán), có hai danh từ thường dính liền với nhau: học hỏi (học vấn): học phải có hỏi (học phải vấn). Hỏi gì, hỏi thế nào, tôi đã giải thích khi bàn đến "Tri" và "Lý". Thực hiện "tri lý" đòi hỏi phải "bác học" và "thận tư". Nhưng người ở cấp đại học phải đồng thời phải là người "minh biện" nữa, n.l. biết trình bày những điều mình biết, diễn tả tư tưởng của mình, một cách rõ ràng mạch lạc, trôi chảy và thuận tai -- trong tiếng của mình và....tiếng của noi mình hoạt động và sinh sống! -- Đây là một điều ít được các đại học và giáo sư nhấn mạnh. Một phần lớn cũng vì xu hướng các cơ sở giáo dục hiện đại chỉ chú ý đến khía cạnh "làm" (action -- làm ăn) mà không chú

ý đến khía cạnh "nói" (ăn nói). Không phải chỉ nói, mà phải nói cho lưu loát trôi chảy, có đầu có đuôi và rõ ràng, không phải chỉ "speak" mà còn phải có "fluency" và "articulation". Có rất ít người ý thức rõ ràng là ở đời muốn có ăn phải biết làm, nhưng muốn có ăn cũng phải biết nói! Một điều khá lạ là khi người ta hô lên rằng kỹ nguyên hiện tại là "kỹ nguyên của thông tin" (age of communication) người ta quên rằng "tin" tuy thuộc rất lớn vào "thông"! Không thông sao tin được...Và thông tin là một vấn đề xử dụng ngôn ngữ để "minh biện". Tôi sẽ trở lại tầm quan trọng của vấn đề này ở đoạn cuối của cuộc nói chuyện.

Tôi đã đề cập đến những khái niệm căn bản của sự học. Những khái niệm đó, ở Đông phương có từ lâu. Không Tứ đã thâu gọn nó thành một câu:

Bác học, thẩm vấn, thận tu, minh biện, đốc hành.

Tôi sẽ nói chi tiết về "đốc hành" ở đoạn sau. Nay giờ tôi nói đến vấn đề kế tiếp trong học vấn -- n.l. đặt câu hỏi -- : học với ai? Ai là người giạy mình "tri lý" và "chí tri"?

Câu trả lời giản dị nhất là: học với mấy thầy chớ học với ai nữa? Đúng. Nhưng thầy nào? Có thầy mình học được nhiều và những đều căn bản, then chốt, và có thầy thì mình chỉ học được những gì cần biết chỉ để đi thi mà thôi. Điều này khi ra đời, và khi *dã tú thập nhi vô hoặc* (40 tuổi, biết rõ việc đời) mới ý thức được rõ ràng. Nhưng tôi phải thú thực rằng, trong nghiệp học, đây là một sự rủi may lớn trong đời mỗi chúng ta. Riêng tôi thì tôi đã gặp may rất nhiều về phương diện này.

Ngoài thầy là sách. Trong nghiệp học, sách có lẽ còn quan trọng hơn cả thầy! Một thư viện là một kho tàng kiến thức và minh triết. Mỗi khi cầm một quyển sách là như ta gọi một triết gia hay chuyên gia đến bên cạnh ta để đàm thoại. Và bỏ tiền ra mua sách là một sự đầu tư hết sức khôn ngoan!

Ngoài thầy và sách ra là bạn. Về phương diện này, phần rủi may cũng rất lớn. May thì gặp bạn tốt, giúp mình đạt "đạo"; rủi thì gặp phải người bê bối kéo mình vào những con đường nguy hiểm và kẹt. Một phần, tùy sự sáng suốt của mình, và tùy mình quyết định đâu là "bản" đâu là "mặt", đâu là "thủy" đâu là "chung". Nhưng dù sao anh chị em, đã xuất thân từ Đại Học Vạn Hạnh, là được gặp một cái may lớn trong đời: học ở một trường học mà giáo dục được quan niệm là một sự luyện cả trí lẫn đức. Tôi cũng được cái may mắn đó: tuy rằng trường Thiên Hựu, ở Huế, nơi tôi học bảy năm trời, là trường công giáo và tôi không theo đạo Thiên Chúa, nhưng trường đó là một trường tôn giáo nên cũng đặt nặng vấn đề đức dục. Kết quả là các anh chị em cũng như tôi, luôn luôn nhớ rằng ở đời thi đua nhau không phải chỉ về phương diện nghề nghiệp hay chức vị, mà còn phải thi đua nhau về phương diện đạo đức và lương thiện nữa.

Ngoài thầy, sách, và bạn, chúng ta còn học với người và đời nữa. Về người, thì quanh ta, hằng ngày ai cũng có thể là thầy ta cả, vì có người biết những cái giúp cho họ thành công mà ta không biết, và ta cần học và bắt chước họ; hoặc là ta

thấy họ thất bại nên phải suy nghĩ tại sao và tránh những lỗi lầm đã đưa họ đến thất bại. Đó là ý nghĩa của câu: *tam nhân đồng hành tất hữu ngã su.*

Cuối cùng là học của đời, qua cuộc sống hàng ngày. Loại biết này gọi là kinh nghiệm. Một phần vì ta đã được ở một địa vị nào đó, một phần vì lo cho lợi ích của người khác, một phần do bắt buộc phải giải quyết những khó khăn trong cuộc sống, mà có kinh nghiệm, và nhờ đó ta thành công trong công việc. Nhưng dù nhở đâu hay vì đâu mà ta có kinh nghiệm để thành công, một khi đã thành công thì những người thành công đều như nhau cả. Về điểm này, Khổng Tử nói:

*Yên nhi thành chi; lợi nhi thành chi; miễn cuồng nhi hành chi;
cập kỳ thành chi, nhứt giả.*

Trên đây là phần nói về Học. Trong phần thứ hai tôi nói về Hành.

Ottawa, 6-8-93

Làm gì?

Tôn Thất Thiện

Sau đây là "cái đuôi" của những gì tôi định nói với anh/chị em hôm 4/7/93 về đề tài "Học và Hành". Theo chương trình thì tôi có 45 phút để nói chuyện thân mật với anh/chị em. Nhưng có việc "náo loạn thiên đình" xảy ra nên tôi mới nói chuyện có 20 phút đã có người chuỗi mảnh giấy nói "thầy chỉ còn 5 phút nữa"!! Như vậy cuộc nói chuyện của tôi với anh/chị em kết thúc với lời khuyên anh/chị em nên làm tiền cho thật nhiều!!! Đáp câu hỏi "bây giờ phải làm gì?" thầy Thiện lại khuyên anh/chị em làm cho thật nhiều tiền!!! Hủ hoá quá!!!

Vì vậy, nhân dịp anh em trong ban tổ chức "xin bài" của tôi, tuy tôi đã nhấn mạnh rằng cuộc nói chuyện của tôi chỉ có tính cách thân mật thôi, tôi gởi mấy anh em phần kết luận (bài bản) của cuộc nói chuyện mà tôi bị cưỡng đoạt thời gian nên không kịp nói. Sau đây là nội dung của "cái đuôi" đó.

Như tôi đã nói, câu hỏi cần trả lời không phải chỉ là : "phải làm gì cho những người bên nhà", mà là "**có thể làm gì được ở ngay đây, và bây giờ?**". Ráng làm thiệt nhiều tiền để có phương tiện làm việc -- nếu mình muốn làm việc nghĩa -- là một điều làm được ở một nước giàu như Hoa Kỳ, và nên làm. Chắc anh em không còn coi chuyện mình có thể thành triệu phú (tính bằng đô la chứ không phải bằng đồng Hà Nội) như là chuyện mơ mộng hão huyền, như lúc còn ngồi ở hành lang của cái building nghèo nàn của Đại Học Vạn Hạnh, hay ăn chịu của bà già đó bán bánh kẹo cà phê ở cửa trường....

Họa trung hữu phúc! Tất cả chúng ta bị buộc phải bỏ xú sở ra đi, nhưng trong cái họa đó cũng có cái may, vì chúng ta được cơ hội vô cùng quý hoá, mà có thể nói trước kia không giám mơ màng, là ra nước ngoài để học hỏi. Mà những nước đó là những nước tân tiến, có đủ điều kiện cho chúng ta học hỏi nếu ta muốn, và trong tất cả những nghành, những chuyện mà ta muốn.

Như vậy đều thứ hai **mà chúng ta làm được, và chúng ta phải làm**, là **Học**. Phải học cho có một nghề để sinh sống. Nhưng chắc qua mấy cơn "recession" anh/chị em cũng ý thức rõ ràng rằng ở cuối thế kỷ 20 này câu "nhứt nghệ tinh nhất thân vinh" hết đúng rồi! Trong tình trạng phát minh kỹ thuật khắp mọi ngành, mọi lanh vực của đời sống, thay đổi có thể nói là xảy ra hàng ngày, ngay trước mắt chúng ta. Và ngày nay phải có tam nghệ tinh thì mới có hy vọng được giữ "job" để thân tồn, chờ đừng nói chi chuyện thân vinh! Và tam nghệ này lại phải đổi hoài! Kỹ thuật "obsolete" mau lăm, và "job" của chúng ta cũng "obsolete" theo. Chắc anh/chị em đều biết trong 20

năm qua, tôi sống được khỏi chật vật một phần lớn không phải nhờ bằng cấp về chính trị xã hội học, mà nhờ khả năng sinh ngữ và báo chí của tôi, và, tất nhiên, phương pháp quan sát, phân tách và suy luận mà tôi đã học được với một số giáo sư. Dù sao, trong mỗi ngành, những đổi thay xảy ra buộc chúng ta phải luôn luôn theo dõi tình hình và những phát minh mới, n.l. **chúng ta phải học thường xuyên, không khi nào sao lãng chuyện học cả.**

Phần khác, không những chúng ta phải "canh" những gì xảy ra trong ngành của mình, mà còn phải nhìn quanh mình, **nhìn rộng**, nhìn thật rộng (Bác Học) để biết thêm, càng nhiều càng tốt, để gia tăng kiến thức. Mà gia tăng kiến thức như vậy không phải chỉ vì nhu cầu có "back up" của bản thân mình, mà còn vì nhu cầu sau này của xứ sở. Một nước chậm tiến cần nhiều chuyên gia, nhưng đều cần thiết hơn nữa là những chuyên gia phải đa năng, có khả năng xoay sở và thích ứng với nhu cầu đa vực đa dạng của xứ sở.

Ngoài nhìn rộng còn phải **nhìn xa**. Như thế nghĩa là không những chúng ta phải đọc báo hàng ngày cho kỹ, mà còn phải thường xuyên đọc tạp chí chuyên môn, viếng thăm các tiệm sách để xem có gì mới không, và tìm cơ hội gặp hay nghe những chuyên gia nói về những biến đổi trên các lãnh vực của đời sống hiện tại và những dự đoán của họ về tương lai. Tất nhiên, cũng phải gặp anh/chị em bạn học thường xuyên để trao đổi tin tức và kinh nghiệm. Như thế mới tránh được sự lãng phí thì giờ trong những hoạt động vô bổ không thích hợp với tình hình, và những sự bất ngờ tai hại cho mình và cho người khác.

Tóm lại, trong thời gian mà chúng ta được cái may mắn được học hỏi, chúng ta có bốn phận **học, học, và học**. Tất nhiên cũng phải nghĩ đến vấn đề "kiếm tiền" và tiêu khiển ("relax")....lành mạnh, nhưng ưu tư chính của chúng ta là học hỏi để sau này có khả năng phục vụ đồng bào và xứ sở khi cơ hội đó đến với chúng ta. Đó là không nói cái vui tự có trong việc học, biết, và hiểu. Dù trong giai đoạn, chúng ta phải làm những việc lao công ngoài sở thích của chúng ta, nhưng dù có lao công, chúng ta vẫn là những lao công **có học thức**, tối về nhà cầm quyển sách đọc một cách thú vị (thay vì đi "disco" hay thọc "pin ball"!).

Một điều nữa mà hồi nay tôi nói là tôi sẽ đề cập đến chi tiết hơn là vấn đề sinh ngữ. Trong những chuyện học **phải học sinh ngữ**, và tiếp tục học cho đến trình độ "chí thiện". Một số anh/chị em đã thú với tôi là hồi ở trường họ thấy tôi "quá gắt gao" về sinh ngữ, nhưng nay thì họ hiểu tại sao rồi và lại cảm ơn tôi. Nhưng, thật ra, thì các anh/chị em chưa hiểu hết vấn đề. Biết sinh ngữ không phải là chỉ nói được x่าย xoà để giải quyết được vấn đề com áo trước mắt. Biết sinh ngữ thật là phải đạt được trình độ "minh biện", n.l. diễn tả tư tưởng của mình (viết cũng như nói), tất cả những tư tưởng của mình, kể cả những điểm trừu tượng và tế nhị, một cách mạch lạc, có tổ chức (well

structured), danh từ chính xác (như đóng đinh đúng chỗ!), văn phạm đúng ngắt (không thể hiểu làm được), và hành văn êm tai, hay đọc trôi chảy.

Có những điều kiện trên, anh chị em sẽ đi được rất xa trên đường đời, vì những chức vụ quan trọng thường được giao cho những người có khả năng "minh biện" cao. Người Mỹ gọi những người đó là "articulate", và khắp mọi nơi trên thế giới, trong mọi lãnh vực, người ta đều quý trọng những người như vậy. Họ là những người **có khả năng lãnh đạo tốt**, làm việc/một cách gọn gàng và không sai.

Muốn được như trên, anh chị em phải **hàng ngày chú ý đặc biệt đến vấn đề** ngôn ngữ, phải **để ý đến danh từ** (bên tay luôn luôn có một quyển tự vị), **đến văn phạm** (bên tay luôn luôn có một quyển văn phạm); **đọc báo, đọc sách, nghe VTTT** chú ý đến cách diễn tả tư tưởng của tác giả.

Bắt đầu tất nhiên là Anh ngữ. Nắm vững Anh ngữ và có một nghề chuyên môn trong tay, anh chị em có thể sống bất cứ nơi nào trên thế giới, và sống thoải mái trên đất Mỹ. Nhưng ngoài Anh ngữ, phải học thêm sinh ngữ khác, trong đó có một sinh ngữ Á đông, vì trong tương lai Việt Nam phải tiếp xúc nhiều với các dân tộc trên thế giới, đặc biệt là với láng giềng của mình ở Đông Nam Á và Á châu.

So với thế hệ tôi, anh chị em có rất nhiều cơ hội và phương tiện để học hỏi về sinh ngữ. Thời tôi đâu có VTTT và VTTH, hoặc sách báo tràn trề bên tay, và người nói tiếng Anh quanh mình suốt ngày, hoặc cassette giạy đủ thứ sinh ngữ, có thể tự học!

Trong lãnh vực này, cũng như trong tất cả các lãnh vực khác, cơ hội học hỏi của chúng ta vô biên.

Cơ may của chúng ta thật là lớn. Nhưng trách nhiệm của chúng ta cũng thật là lớn!